

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG
Số: 374/HĐBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 1991

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Căn cứ Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em công bố ngày 16 tháng 8 năm 1991;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

NGHỊ ĐỊNH:

I - QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

1. Trẻ em là công dân Việt Nam, sống ở trong nước, được hưởng các quyền theo quy định của Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và các văn bản pháp luật khác.

Các quyền của trẻ em được tôn trọng và thực hiện.

Trẻ em phải làm tròn bổn phận của mình theo quy định của pháp luật.

2. Trẻ em là công dân Việt Nam, trong thời gian sinh sống ở ngoài nước, được Nhà nước bảo vệ quyền các em được hưởng và phải làm tròn bổn phận của mình theo quy định của Luật pháp Việt Nam và luật pháp của nước trẻ em Việt Nam đang sinh sống; trường hợp luật pháp của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và luật pháp của nước có trẻ em đang sinh sống có quy định khác nhau, thì quyền và bổn phận của trẻ em được thực hiện theo quy chế quản lý người nước ngoài của nước sở tại, theo thủ tục ngoại giao giữa hai nước, và theo tinh thần Công ước Liên hiệp quốc về quyền trẻ em năm 1989 mà hai nước đã tham gia.

3. Trẻ em có quốc tịch nước ngoài, trẻ em không có quốc tịch, sinh sống ở Việt nam, được Nhà nước Việt Nam bảo hộ các quyền của trẻ em quy định tại Công ước Liên hiệp quốc về

quyền trẻ em theo quy chế quản lý người nước ngoài của Việt Nam và thủ tục ngoại giao giữa hai nước.

Điều 2.

Các cơ quan Nhà nước, các tổ chức xã hội, gia đình, nhà trường và mọi công dân, theo chức năng, nhiệm vụ của mình, có trách nhiệm thực hiện hoặc chủ động phối hợp với nhau thực hiện việc bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em, theo quy định của pháp luật.

II - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 3.

Trẻ em được quyền khai sinh theo họ cha hoặc họ mẹ.

Sau khi sinh con, chậm nhất là một tháng, cha mẹ phải làm giấy khai sinh cho con.

Trường hợp có khó khăn, thời hạn khai sinh cho con chậm nhất không quá 3 tháng.

Trẻ em trong mọi độ tuổi, không kể vì lý do gì, nếu chưa được khai sinh thì bản thân, cha mẹ hay người đỡ đầu có quyền yêu cầu cơ quan chức năng tiến hành khai sinh cho trẻ em. Cơ quan chức năng phải đáp ứng yêu cầu đó một cách thuận lợi, không được gây khó khăn, phiền hà.

Điều 4.

Trẻ em chưa có quốc tịch hoặc muốn thay đổi quốc tịch thì bản thân, cha mẹ hay người đỡ đầu có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xác định hoặc thay đổi quốc tịch cho trẻ em, theo quy định của pháp luật. Cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm giúp đỡ trẻ em, cha mẹ hay người đỡ đầu thực hiện yêu cầu đó một cách thuận lợi.

Điều 5.

Trẻ em không rõ cha, mẹ, khi có đơn yêu cầu xác định cha, mẹ cho mình, thì cơ quan nhận đơn có trách nhiệm đáp ứng yêu cầu đó. Nếu việc đó không thuộc chức năng, quyền hạn của mình, cơ quan nhận đơn có trách nhiệm chuyển đơn hoặc hướng dẫn người làm đơn đến cơ quan có chức năng, thẩm quyền, yêu cầu giúp đỡ giải quyết.

Cơ quan có chức năng, thẩm quyền sau khi nhận đơn, phải giúp đỡ thực hiện yêu cầu, không được thoái thác trách nhiệm của mình.

Điều 6.

Trong việc chăm sóc sức khỏe cho trẻ em, Bộ Y tế có trách nhiệm:

1. Dựa vào ngân sách Nhà nước dành cho y tế, khả năng huy động xã hội đóng góp và viện trợ quốc tế, tiến hành xây dựng, củng cố mạng lưới y tế từ trung ương đến cơ sở; ban hành quy chế về phòng bệnh, khám bệnh và chữa bệnh cho trẻ em: từng bước thực hiện việc khám sức khoẻ định kỳ và lập sổ theo dõi sức khoẻ cho trẻ em; bảo đảm cho trẻ em dưới 6 tuổi được khám bệnh và chữa bệnh tại cơ sở y tế của Nhà nước không phải trả tiền; đặc biệt quan tâm đến trẻ em suy dinh dưỡng, trẻ em tàn tật và trẻ em có khuyết tật, tạo điều kiện cho các em trở lại cuộc sống bình thường.

2. Có kế hoạch sản xuất các thứ thuốc cần thiết cho trẻ em, bảo đảm điều kiện và chất lượng khám bệnh và chữa bệnh, đặc biệt là số lượng và chất lượng cán bộ, nhân viên y tế chuyên khoa nhi, cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc, thuốc men.

3. Cùng với Uỷ ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em, Bộ giáo dục và Đào tạo, xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các chế độ phòng bệnh, khám bệnh và chữa bệnh cho trẻ em, khám và chữa bệnh cho những người làm công việc hàng ngày tiếp xúc với trẻ em; hướng dẫn cha mẹ, hoặc người nuôi dưỡng các em cách phòng bệnh và chữa một số bệnh thông thường.

Điều 7.

Cha mẹ, người đỡ đầu có trách nhiệm thực hiện những quy định về kiểm tra sức khoẻ, về tiêm chủng; theo kế hoạch của y tế cơ sở, thực hiện các Quyết định của thầy thuốc về khám bệnh, chữa bệnh đối với trẻ em.

Điều 8.

Các cơ quan, xí nghiệp, hợp tác xã và các tổ chức, đơn vị cơ sở khác, không được phân công những người đang có bệnh truyền nhiễm vào những công việc phải tiếp xúc với trẻ em.

Điều 9.

Cấm đặt kho có chứa chất nổ, chất cháy, chất độc hại, hoặc cơ sở sản xuất, kinh doanh có chất thải độc hại, có tiếng ồn lớn, gây ảnh hưởng xấu tới môi trường, nơi có nhà trẻ, lớp mẫu giáo, trường học, cơ sở y tế, văn hoá phục vụ trẻ em.

Không được xây dựng nhà trẻ, lớp mẫu giáo, trường học, cơ sở y tế, văn hoá phục vụ trẻ em gần những nơi có kho tàng và cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc các loại nói trên.

Điều 10.

Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

1. Hướng dẫn và giúp Ủy ban Nhân dân các cấp xây dựng, mở rộng mạng lưới nhà trẻ, lớp mẫu giáo, trường học cả quốc lập và dân lập, để ngày càng thu nhận được nhiều trẻ em trong độ tuổi vào học.
2. Phối hợp với các ngành hữu quan ở trung ương và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức, chỉ đạo việc xây dựng và phát triển các lớp năng khiếu cho trẻ em, các trường lớp dành riêng cho trẻ em tàn tật và trẻ em có khuyết tật.
3. Ban hành Quy chế về nhà trẻ, trường lớp mẫu giáo, trường phổ thông, nhằm bảo đảm những điều kiện cần thiết cho việc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em đạt hiệu quả tốt; học sinh học tại các trường, lớp tiểu học của Nhà nước không phải trả học phí.
4. Kết hợp với các ngành y tế, và Tư pháp đưa chương trình giáo dục y tế học đường, chương trình giáo dục pháp luật phù hợp với học sinh từng độ tuổi, vào giảng dạy tại các trường, lớp mẫu giáo, phổ thông.

Điều 11.

Nhà nước khuyến khích việc thành lập hội cha mẹ học sinh, Hội bảo trợ học đường, các tổ chức chăm sóc, giáo dục trẻ em, góp phần cùng nhà trường, cùng chính quyền địa phương chăm lo việc tu sửa trường lớp, quản lý, bảo vệ, chăm sóc, và giáo dục trẻ em.

Ủy ban Nhân dân các cấp có trách nhiệm giúp đỡ, tạo điều kiện để các tổ chức đó hoạt động có hiệu quả, theo sự hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ y tế và Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

Điều 12.

Ủy ban bảo vệ và chăm sóc trẻ em, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Văn hoá - Thông tin và Thể thao, theo chức năng của mình, có trách nhiệm phối hợp với các ngành, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội có liên quan, tổ chức việc giáo dục, bồi dưỡng cho người làm cha, mẹ những kiến thức cần thiết về nuôi dạy con.

Điều 13.

Ủy ban Nhân dân, Ủy ban bảo vệ và chăm sóc trẻ em các cấp có trách nhiệm giúp đỡ, tạo điều kiện cho Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Liên hiệp phụ nữ cùng cấp tổ chức các hoạt động tập hợp, giáo dục thiếu nhi và tổ chức phong trào nuôi con khỏe, dạy con ngoan.